|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** **TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Quảng Trị, ngày 06 tháng 12 năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phân bổ ngân sách địa phương năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 28**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-TTg ngày .../12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;*

*Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-BTC ngày .../12/2023 của Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 tỉnh Quảng Trị;*

*Xét Báo cáo số 299/BC-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2024 và dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** **Phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 tỉnh Quảng Trị như sau:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Ngân sách cấp tỉnh: |  |
| a) Tổng thu ngân sách cấp tỉnh | 11.868.608 triệu đồng |
| Trong đó: |  |
| - Thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp | 2.445.370 triệu đồng |
| - Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương | 9.111.463 triệu đồng |
| - Thu chuyển nguồn, kinh phí thực hiện nhiệm vụ, chính sách địa phương năm trước chuyển sang | 232.000 triệu đồng |
| - Nguồn cải cách tiền lương năm trước chuyển sang để thực hiện cải cách tiền lương | 65.520 triệu đồng |
| - Thu từ nguồn vốn viện trợ | 14.255 triệu đồng |
| b) Tổng chi ngân sách cấp tỉnh | 12.025.508 triệu đồng |
| Trong đó: |  |
| - Chi thuộc nhiệm vụ ngân sách cấp tỉnh | 7.301.353 triệu đồng |
| - Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới | 4.709.900 triệu đồng |
| - Chi từ nguồn thu viện trợ | 14.255 triệu đồng |
| c) Bội chi ngân sách cấp tỉnh | 156.900 triệu đồng |
| 2. Ngân sách huyện *(bao gồm ngân sách cấp huyện và cấp xã)*: |
| a) Tổng thu ngân sách huyện | 5.852.930 triệu đồng |
| Trong đó: |  |
| - Thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp | 1.143.030 triệu đồng |
| - Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh | 4.709.900 triệu đồng |
| b) Tổng chi ngân sách huyện | 5.852.930 triệu đồng |

*(Chi tiết theo các biểu đính kèm)*

**Điều 2. Điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2025**

1. Bám sát các nhiệm vụ, giải pháp điều hành của Chính phủ, hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương về dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và tình hình thực tế địa phương để chủ động điều hành ngân sách linh hoạt, chặt chẽ, đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2025; dành nguồn lực đảm bảo kinh phí thực hiện các cơ chế, chính sách đã được ban hành.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh giao và chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Quyết định giao dự toán, nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho từng cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các huyện, thành phố, thị xã.

3. Quản lý chặt chẽ các nguồn thu phát sinh trên địa bàn để đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật; đồng thời, tăng cường công tác chống thất thu ngân sách; quản lý có hiệu quả các nguồn thu mới phát sinh; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế, chống chuyển giá, trốn thuế, gian lận thuế, quyết liệt xử lý nợ đọng thuế và kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế. Tích cực, chủ động triển khai tốt nhiệm vụ thu ngân sách, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán được giao.

4. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát trong và ngoài nước; thực hiện công tác mua sắm theo quy định. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình phân bổ, quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách thuộc cơ quan, đơn vị mình và tại các đơn vị trực thuộc.

5. Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán chi thu, chi ngân sách nhà nước và phương án phân bổ ngân sách năm 2025; đối với dự toán chi thường xuyên, sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề không được thấp hơn mức dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Phân bổ các lĩnh vực chi thường xuyên khác cho đơn vị dự toán trực thuộc và xã, phường, thị trấn phù hợp tình hình thực tế và điều kiện khả năng ngân sách; chủ động bố trí, sử dụng nguồn đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách, đề án, nhiệm vụ theo phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách.

Tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương để cải cách tiền lương theo quy định. Trong đó: tiếp tục thực hiện cơ chế tiết kiệm 10% chi thường xuyên; nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết; thu cổ phần hóa và thoái vốn doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý và các khoản được loại trừ theo nghị quyết của Quốc hội, quyết định của Thủ tướng Chính phủ), gồm: 70% tăng thu thực hiện năm 2024 so dự toán năm 2024; 50% tăng thu ngân sách dự toán 2024 so với dự toán năm 2023; 50% tăng thu ngân sách địa phương dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 được HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao;...

6. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ chi tiết một số nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh từ nguồn kinh phí phân bổ sau.

**Điều 3.** Thống nhất nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ *(theo các biểu đính kèm)*.

 **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết; trong đó giao dự toán ngân sách nhà nước cho từng huyện, thành phố, thị xã, các đơn vị sử dụng ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương, quyết định phân bổ dự toán ngân sách theo thẩm quyền.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 28 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBTVQH, Chính phủ;- Bộ Tài chính;- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;- Đoàn ĐBQH tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;- Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH****Nguyễn Đăng Quang** |